TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47 /2026/HNGĐ-ST
Ngày: 15 – 05 - 2026
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tường Vân
2. Ông Lê Văn Hoàn

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 - Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Nguyệt – Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 05 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 117/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2025 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 04 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị X; sinh năm: 2003

Số căn cước công dân: 038303002285

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, tỉnh Thanh Hóa

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đình H; sinh năm: 2000

Số căn cước công dân: 038200020981

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên toà vắng mặt chị X và anh H (Chị X và anh H đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Bùi Thị X trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Đình H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 11/02/2022 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa – Nay là UBND xã T, tỉnh Thanh Hóa. Sau ngày cưới vợ chồng sống với nhau hòa thuận được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân do tính tình không hợp, không có tiếng nói chung nên thường xuyên cãi cọ, cuộc sống hôn

nhân không hạnh phúc. Mâu thuẫn kéo dài khiến cả hai bên vô cùng chán nản nhưng nghĩ thương con nên chị cố gắng chịu đựng nhưng những mâu thuẫn kéo dài khiến cả 2 vô cùng mệt mỏi. Chị và anh H đã ly thân từ đầu năm 2023 đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Đình H.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Kim P, sinh ngày 03/02/2020. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu P, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

- Về tài sản: Chị Bùi Thị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Nguyễn Đình H trình bày:

-Về hôn nhân: Anh và chị Bùi Thị X kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 11/02/2022 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa – Nay là UBND xã T, tỉnh Thanh Hóa. Đến nay anh xác định tình cảm vợ, chồng không còn, hạnh phúc đã tan vỡ nên anh đồng ý ly hôn với chị Bùi Thị X.

-Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Kim P, sinh ngày 03/02/2020. Ly hôn, anh đồng ý với đề nghị của chị X, giao cháu Nguyễn Kim P cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng, anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đình H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX), Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS); nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Về hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị X được ly hôn với anh Nguyễn Đình H. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Kim P, sinh ngày 03/02/2020 cho chị Bùi Thị X trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Đình H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị X. Về án phí: Chị Bùi Thị X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Bùi Thị X khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về ly hôn đối với anh Nguyễn Đình H. Anh Hoàng cư T tại xã T, tỉnh Thanh Hóa. Nên xác định đây là vụ án ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình có con chưa thành niên và trong quá trình giải quyết vụ án, do các bên đương sự chưa thống nhất được các vấn đề tranh chấp trong vụ án nên Tòa án đã tiến hành xác minh để xác định

nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo khoản 3 Điều 208 BLTTDS và đã thông báo kết quả thu thập tài liệu chứng cứ cho các bên đương sự cũng nhưng Viện kiểm sát được biết. Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 228 BLTTDS, tòa án xét xử vắng mặt chị X và anh H.

[2] Về hôn nhân: Chị Bùi Thị X và anh Nguyễn Đình H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 11/02/2022 tại UBND xã T, tỉnh Thanh Hóa và không vi phạm các điều cấm của Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn thì vợ, chồng sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống. Cả chị X và anh H đều xác định tình cảm vợ, chồng không còn đều yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ, chồng đã rất trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó nên căn cứ điều 51, điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị X được ly hôn anh H.

[3] Về con chung: Chị X và anh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Kim P, sinh ngày 03/02/2020. Chị X và anh H đều có nguyện vọng sau khi ly hôn giao cháu P cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị X. Xét yêu cầu của chị X và anh H là chính đáng và hợp pháp. Mặc khác, cháu P hiện còn nhỏ, rất cần sự chăm sóc trực tiếp, thường xuyên của người mẹ. Vì vậy, HĐXX xét thấy nên giao cháu Nguyễn Kim P cho chị Bùi Thị X trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Đình H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị X là phù hợp.

[4] Về tài sản: Chị Bùi Thị X và anh Nguyễn Đình H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Bùi Thị X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị X được ly hôn anh Nguyễn Đình H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Kim P, sinh ngày 03/02/2020 cho chị Bùi Thị X trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Đình H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị X.

Anh Nguyễn Đình H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị X phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) chị X đã nộp tạm ứng tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Thanh Hóa theo biên lai số 0004328 ngày 24/12/2025. Chị Bùi Thị X đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị Bùi Thị X và anh Nguyễn Đình H. Chị X và anh H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 7;
- UBND xã Thạch Quảng;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Bùi Văn Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Thị Tường Vân **Mai Thị Trang** **Bùi Văn Hải**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Phạm Ngọc Dung **Lê Thị Tâm** **Bùi Văn Hải**